

Số: /BC-BĐDHĐQT

Tuy Phước, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động của Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội huyện quý I nhiệm vụ và giải pháp quý II năm 2022

Triển khai thực hiện Chương trình, Kế hoạch công tác quý I năm 2022, Ban đại diện Hội đồng quản trị (HĐQT) Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) huyện Tuy Phước bám sát nội dung Nghị quyết của HĐQT và Nghị quyết các kỳ họp Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh, huyện, tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện công tác cho vay ưu đãi đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn huyện, trọng tâm là công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện kiểm tra, giám sát. Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện báo cáo kết quả hoạt động quý I năm 2022 và kế hoạch, giải pháp triển khai thực hiện nhiệm vụ trong quý II năm 2022, cụ thể như sau:

PHẦN I

KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

I. KẾT QUẢ CỦA BAN ĐẠI DIỆN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Công tác kiện toàn thành viên và tổ chức các phiên họp của Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện

- Trong quý I, thành viên Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện không có sự thay đổi về số lượng, cũng như cơ cấu tổ chức, tổng số thành viên Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện là 23 thành viên; trong đó, Phó Chủ tịch UBND huyện làm Trưởng Ban; 09 thành viên Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện là lãnh đạo các phòng, ban, ngành, đoàn thể của huyện; 13 thành viên Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện là Chủ tịch UBND các xã, thị trấn.

- Quý I năm 2022, Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện đã tổ chức 01 kỳ họp đánh giá tình hình và kết quả hoạt động năm 2021 và xây dựng phương hướng, nhiệm vụ năm 2022. Tại cuộc họp, cũng như trong báo cáo Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện đã tập trung đánh giá kết quả đạt được cũng như những tồn tại, hạn chế của Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện và của Phòng giao dịch NHCSXH huyện trong 2021 và triển khai nhiệm vụ, giải pháp cho năm 2022.

2. Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và của Ban đại diện HĐQT các cấp

a) Kết quả thực hiện Nghị quyết của các kỳ họp trước

- Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện đã xem xét, giải quyết và báo cáo cấp có thẩm quyền kịp thời, các nội dung đề xuất, báo cáo của Phòng giao dịch NHCSXH huyện. Trong quý I, đã ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo, điều hành và triển khai thực hiện trong lĩnh vực tín dụng chính sách. Trong đó, Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện đã tập trung chỉ đạo một số nhiệm vụ chính, như:

+ Chỉ đạo triển khai thực hiện chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2022 theo các văn bản chỉ đạo của Tổng Giám đốc NHCSXH, HĐQT NHCSXH và Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh.

+ Báo cáo, tham mưu cho Huyện ủy, HĐND và UBND huyện thống nhất chuyển nguồn vốn ủy thác của Huyện sang Phòng giao dịch NHCSXH huyện để thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi (cho vay hỗ trợ tạo việc làm duy trì và mở rộng việc làm) đối với người dân trên địa bàn huyện, đạt 105,26% (2.000/1.900) kế hoạch tỉnh giao thực hiện trong năm 2022.

+ Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn và các tổ chức chính trị - xã hội (CT - XH) nhận ủy thác tích cực phối hợp với Phòng giao dịch NHCSXH huyện trong công tác triển khai thực hiện chỉ tiêu tăng trưởng kế hoạch tín dụng trên địa bàn; kiểm tra, giám sát nguồn vốn vay; xử lý nợ xấu, nợ bị rủi ro do nguyên nhân khách quan; triển khai thực hiện điểm giao dịch của NHCSXH huyện tại các xã, thị trấn theo định kỳ hàng tháng, từng bước củng cố và nâng cao chất lượng tín dụng trên địa bàn huyện ngang bằng với các huyện trong khu vực, để đảm bảo tín dụng chính sách phục vụ tốt nhất cho người dân.

+ Song song với công tác chỉ đạo điều hành, đôn đốc thực hiện, Phòng giao dịch NHCSXH cũng đã tham mưu cho Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện kịp thời điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch tín dụng giữa các chương trình tín dụng và giữa các xã, thị trấn với nhau, nhằm đảm bảo nguồn vốn được đưa vào lưu thông, đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh và phát triển kinh tế của địa phương.

- Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện tiếp tục chỉ đạo các phòng, ban, ngành của huyện và UBND các xã, thị trấn gửi các khoản tiền nhàn rỗi và tiền bảo hành công trình vào NHCSXH huyện, đồng thời chỉ đạo tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền để các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện biết gửi tiền vào NHCSXH để thực hiện công tác giảm nghèo và giải quyết việc làm và đảm bảo an sinh trên địa bàn.

- Đối với công tác ủy thác cho vay qua các tổ chức CT - XH, Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện đã chỉ đạo các tổ chức CT - XH cấp huyện phối hợp với Phòng giao dịch NHCSXH huyện triển khai ký kết văn bản liên tịch tại cấp huyện và hợp đồng ủy thác với cấp xã theo Văn bản số 11789/VBTT-NHCS-HPN-HND-HCCB-ĐTN và Văn bản số 11800/NHCS-TDNN, thường xuyên rà soát các nội dung trong Văn bản liên tịch và Hợp đồng ủy thác để triển khai thực hiện đầy đủ, đúng quy định.

- Đối với công tác đối chiếu, phân loại nợ 3 năm 1 lần theo Văn bản số 10726/NHCS-QLN ngày 19/11/2021 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc triển khai thực hiện đối chiếu, phân loại nợ của khách hàng năm 2021 đến nay công tác

đối chiếu cơ bản đã hoàn thành. Trong 3 tháng, Phòng giao dịch NHCSXH huyện đã phối hợp với các tổ chức CT - XH triển khai công tác đối chiếu ở 13/13 xã, thị trấn, đạt 99,8% số hộ phải đối chiếu.

b) Công tác triển khai các chính sách mới

- Để triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình và Công văn số 711/UBND-VX ngày 14/02/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh. UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Phòng Văn hóa và Thông tin, Các tổ chức CT-XH huyện và UBND các xã, thị trấn phối hợp với Phòng giao dịch NHCSXH huyện tổ chức rà soát, tổng hợp nhu cầu vay vốn trong toàn huyện để làm cơ sở đăng ký nhu cầu với UBND tỉnh.

- Về một số nội dung thay đổi trong công tác ủy thác theo Văn bản thỏa thuận số 11789/VBTT-NHCS-HPN-HND-HCCB-ĐTN ngày 28/12/2021 được ký kết giữa NHCSXH với Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh và Đoàn Thanh niên về việc thực hiện ủy thác cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác và Công văn số 11800/NHCS-TDNN ngày 28/12/2021 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc thực hiện Văn bản thỏa thuận giữa NHCSXH và các tổ chức CT - XH thay thế Văn bản thỏa thuận số 3948/VBLT. Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện đã chỉ đạo các tổ chức CT - XH nhận ủy thác cấp huyện phối hợp với Phòng giao dịch NHCSXH huyện thực hiện ký kết văn bản liên tịch tại cấp huyện và hợp đồng ủy thác với cấp xã, đồng thời tổ chức thực hiện theo đúng quy định.

3. Công tác kiểm tra, giám sát của các thành viên Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện

- Căn cứ Chương trình kiểm tra, giám sát của Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh, Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện đã xây dựng Chương trình kiểm tra, giám sát số 05/CTr-BĐDHĐQT ngày 20/01/2022 và phân công thành viên phụ trách địa bàn thực hiện công tác kiểm tra, giám sát trong năm 2022.

- Trong quý I, có 16/22 thành viên Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện được phân công thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đã thực hiện kiểm tra, giám sát 16 lượt, ở 13 xã, thị trấn/19 tổ/107 hộ vay. Trong đó:

+ Thành viên Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện là lãnh đạo của các phòng, ban, ngành của huyện có 3/9 thành viên được phân công thực hiện công tác kiểm tra, giám sát ở 3 xã/6 tổ/30 hộ vay.

+ Thành viên Ban đại diện là Chủ tịch UBND các xã, thị trấn có 13/13 thành viên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát ở 13 xã, thị trấn, kiểm tra được 13 tổ/77 hộ vay.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA PHÒNG NHCSXH

1. Kết quả triển khai thực hiện chỉ tiêu kế hoạch tín dụng

a) Kết quả huy động nguồn vốn

Ngoài các nguồn vốn được giao từ Trung ương, tỉnh và huyện, Phòng giao dịch NHCSXH huyện đã tích cực tổ chức huy động nguồn tiền gửi nhàn rỗi trong dân cư được trung ương cấp bù lãi suất, để đáp ứng kịp thời nhu cầu vay vốn của hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn.

Đến 31/3/2022, tổng nguồn vốn đạt 444.066 triệu đồng (trđ), tăng 23.271 trđ (444.066 trđ - 420.795 trđ), tỷ lệ tăng 5,53% so với năm 2021; trong đó:

- Vốn Trung ương: 337.813 trđ, chiếm tỷ trọng 76,07% trên tổng nguồn vốn; giảm 3.929 trđ (337.813 trđ- 341.742 trđ), tỷ lệ giảm 1,15 % so với năm 2021.

- Vốn nhận ủy thác từ ngân sách địa phương 44.827 trđ, chiếm tỷ trọng 10,09% trên tổng nguồn vốn, tăng 10.079 trđ (44.827 trđ - 34.748 trđ), tỷ lệ tăng 29,01% so với năm 2021 (Trong đó: vốn ngân sách tỉnh: 39.196 trđ, tăng 8.000 trđ so với năm 2021; vốn ngân sách huyện: 5.631 trđ, tăng 2.079 trđ so với năm 2021).

- Vốn huy động: 61.426 trđ, chiếm tỷ trọng 13,83% trên tổng nguồn vốn, tăng 6.351 trđ (61.426 trđ - 55.075 trđ), tỷ lệ tăng 11,53% so với năm 2021 và đạt 158,78% kế hoạch tăng trưởng năm 2022 tỉnh giao; trong đó:

+ Vốn huy động qua tổ tiết kiệm và vay vốn đạt 35.582 trđ, tăng 2.590 trđ (35.582 trđ - 32.992 trđ), tỷ lệ tăng 7,85% so với năm 2021;

+ Vốn huy động của các tổ chức, cá nhân 25.844 trđ, tăng 3.761 trđ (25.844 trđ - 22.083 trđ), tỷ lệ tăng 17,03% so năm 2021.

b) Về hoạt động tín dụng

- Về tổng doanh số cho vay đến 31/3/2022, đạt 42.038 trđ, so với cùng kỳ năm 2021 không có sự thay đổi lớn. Bên cạnh một số chương trình có doanh số cho vay giảm, do nhu cầu và đối tượng vay vốn giảm, như Chương trình cho vay học sinh sinh viên giảm 8.929 trđ, một số chương trình có doanh số cho vay tăng so với cùng kỳ năm 2021, như: Cho vay Hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm tăng 3.490 trđ, hộ nghèo tăng 2.990 trđ, Cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn tăng 2.516 trđ, ...

- Về doanh số thu nợ đến 31/3/2022 đạt 19.266 trđ, tăng 330 trđ so với cùng kỳ năm 2021, tỷ lệ thu nợ gốc đến hạn kỳ cuối bình quân đạt 94,89%. Từ kết quả thu nợ cho thấy chất lượng tín dụng trên địa bàn huyện đã được nâng lên so với năm trước, nguồn vốn được sử dụng có hiệu quả và cơ bản đạt được mục đích an sinh xã hội trên địa bàn.

- Tổng dư nợ đến 31/3/2022, đạt 443.566 trđ/11.051 hộ vay vốn còn dư nợ, tăng 22.771 trđ, tỷ lệ tăng 5,41% so với 31/12/2021. Các chương trình có dư nợ tăng so với đầu năm, như: Cho vay Hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm dư nợ 93.307 trđ, tăng 12.563 trđ; cho vay học sinh sinh viên có hoàn cảnh khó khăn dư

nợ 81.340 trđ, tăng 4.728 trđ; cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn dư nợ 114.644 trđ, tăng 5.075 trđ; cho vay hộ nghèo dư nợ 38.898 trđ, tăng 2.492 trđ, ...

Vốn tín dụng chính sách đã giải quyết cho 1.120 lượt hộ trên địa bàn huyện được vay vốn ưu đãi; trong đó: Có 83 hộ nghèo, 59 hộ cận nghèo, 8 hộ mới thoát nghèo và 972 hộ gia đình thuộc các đối tượng chính sách khác theo quy định của Chính phủ có điều kiện kinh tế khó khăn, không thể tiếp cận được các nguồn vốn của các tổ chức tín dụng khác được vay vốn.

Vốn tín dụng chính sách được NHCSXH huyện chuyển tải kịp thời đến đối tượng thụ hưởng, được đầu tư vào các lĩnh vực khác nhau phát huy được hiệu quả, góp phần tạo ra việc làm tại chỗ cho nhiều lao động và giải quyết một số nhu cầu cấp thiết tại địa phương, tạo đà phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội và giảm các tệ nạn xã hội, góp phần xây dựng nông thôn mới.

2. Công tác củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng

a) Về chất lượng tín dụng

Đến ngày 31/3/2022, tổng nợ quá hạn và nợ khoanh là 889 trđ, tăng 38 trđ so với đầu năm, chiếm tỷ lệ 0,2%/tổng dư nợ. Trong đó,

- Nợ quá hạn: 833 trđ, tăng 58 trđ so với đầu năm, tỷ lệ nợ quá hạn 0,19% trên tổng dư nợ.

- Nợ khoanh: 56 trđ, giảm 20 so với đầu năm, tỷ lệ 0,01%/tổng dư nợ.

- Về tỷ lệ thu nợ gốc đến hạn trong 3 tháng đầu năm đạt 94,89%/tổng số nợ đến hạn phải thu.

- Về kết quả xếp loại, đánh giá chất lượng tín dụng chính sách tại các xã, thị trấn đến 31/3/2022, có 13/13 xã, thị trấn được xếp loại tốt, đạt 100%.

- Về số xã, thị trấn không có nợ quá hạn đến 31/3/2022 đạt 3 xã, giảm 1 xã so với đầu năm.

- Về số tổ có nợ quá hạn từ 2% trở lên, đến 31/3/2022 còn 4 tổ, không thay đổi so đầu năm.

b) Về công tác xử lý nợ bị rủi ro

Về công tác xử lý nợ bị rủi ro theo Quyết định số 08/2021/QĐ-TTg ngày 11/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế xử lý nợ bị rủi ro tại NHCSXH ban hành kèm theo Quyết định số 50/2010/QĐ-TTg ngày 28/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 62/QĐ-HĐQT ngày 27/9/2021 của Hội đồng quản trị NHCSXH về việc ban hành Quy định xử lý nợ bị rủi ro trong hệ thống NHCSXH. Trong năm 2021, Phòng giao dịch NHCSXH huyện đã phối hợp với UBND các xã, thị trấn và tổ chức CT - XH nhận ủy thác rà soát, hướng dẫn lập hồ sơ đề nghị xử lý nợ bị rủi ro do nguyên nhân khách quan với số tiền nợ gốc tổng cộng 353 trđ/20 hộ (đề nghị xóa nợ 1 trđ/4 hộ và khoanh nợ 352 trđ/16 hộ) đang chờ quyết định của Trung ương. Trong quý I năm 2022, đã lập hồ sơ

đề nghị xử lý nợ bị rủi ro do nguyên nhân khách quan với số tiền nợ gốc là 323 trđ/11 hộ (đề nghị xóa nợ 0,2 trđ/1 hộ và khoanh nợ 323 trđ/10 hộ).

c) Tình hình hộ vay bỏ đi khỏi nơi cư trú

Đến 31/3/2022, toàn huyện có 19/ hộ/417 trđ (trong hạn 7 hộ/208 trđ, quá hạn 14 hộ/206 trđ), các hộ này làm ăn thua lỗ, bán tài sản và trốn đi khỏi nơi cư trú, không tìm được tung tích, địa chỉ nơi cư trú mới.

d) Chất lượng hoạt động của Tổ TK&VV

Đến 31/3/2022, toàn huyện có 235 Tổ TK&VV. Trong đó 211 tổ đạt loại tốt, giảm 7 Tổ với đầu năm (211 - 218), tỷ lệ 89,79%; 22 tổ đạt loại khá, tỷ lệ 9,36%, tăng 8 tổ so với đầu năm (22 - 14); 02 tổ xếp loại trung bình, tỷ lệ 0,85% không thay đổi so đầu năm.

+ Hội Nông dân: có 67 Tổ TK&VV, tăng 01 tổ so với đầu năm. Trong đó: 58 tổ đạt loại tốt, chiếm 86,57%, giảm 5 tổ so với đầu năm (58 - 63); 09 tổ đạt loại khá, chiếm 13,43%, tăng 6 tổ so với đầu năm (9 - 3), không có tổ trung bình và yếu.

+ Hội Phụ nữ: có 122 Tổ TK&VV. Trong đó: 111 tổ đạt loại tốt, chiếm 90,98%, giảm 02 tổ so với đầu năm (111 - 113); 9 tổ đạt loại khá, chiếm tỷ lệ 7,38%, tăng 2 tổ so với đầu năm (9 - 7); 02 tổ xếp loại trung bình chiếm 1,64% không thay đổi so với đầu năm.

+ Hội Cựu chiến binh: có 26 Tổ TK&VV, trong đó 25 tổ đạt loại tốt, chiếm tỷ lệ 96,15% tăng 2 tổ so với đầu năm (25 - 23) và 1 tổ đạt loại khá, chiếm tỷ lệ 3,85%, giảm 02 tổ so với đầu năm.

+ Đoàn Thanh niên: tổng số có 20 Tổ TK&VV, trong đó 17 tổ đạt loại tốt, chiếm 85%, giảm 02 tổ so với đầu năm (17 - 19) và 03 tổ đạt loại khá, chiếm tỷ lệ 15%, tăng 02 tổ so với đầu năm.

3. Công tác phối hợp với các tổ chức CT - XH nhận ủy thác

- Về tổng dư nợ cho vay ủy thác qua 4 tổ chức CT-XH đến 31/03/2022 là: 443.270 trđ/11.037 hộ/235 tổ, tăng 22.788 trđ (443.270 - 420.482 trđ) so với 31/12/2021; Nợ quá hạn là 819 trđ, tỷ lệ 0,18%, tăng 58 trđ (819 trđ - 760 trđ) so với 31/12/2021. Trong đó:

+ Dư nợ ủy thác qua Hội Nông dân: 121.180 trđ/3.039 hộ/67 tổ, chiếm tỷ lệ 27,34% trong tổng dư nợ cho vay ủy thác, tăng 5.213 trđ (121.180 trđ - 115.967 trđ) so với 31/12/2021. Nợ quá hạn là 134 trđ, tỷ lệ 0,11%, giảm 8 trđ so với 31/12/2021.

+ Dư nợ ủy thác qua Hội Liên hiệp Phụ nữ: 243.391 trđ/5.976 hộ/122 tổ, chiếm tỷ trọng 54,91% trong tổng dư nợ cho vay ủy thác, tăng 13.298 trđ (243.391 trđ - 230.093 trđ) so với 31/12/2021. Nợ quá hạn là 548 trđ, tỷ lệ 0,22%, tăng 57 trđ so với 31/12/2021.

+ Dư nợ ủy thác qua Hội Cựu chiến binh: 39.810 trđ/1.064 hộ/26 tổ, chiếm tỷ trọng 8,98% trong tổng dư nợ cho vay ủy thác, tăng 1.872 trđ (39.810 trđ - 37.938

trđ) so với 31/12/2021. Nợ quá hạn là 80 trđ, tỷ lệ 0,2%, giảm 21 trđ so với 31/12/2021.

+ Dư nợ ủy thác qua Đoàn Thanh niên: 38.889 trđ/ 958 hộ/20 tổ, chiếm tỷ trọng 8,77% trong tổng dư nợ cho vay ủy thác, tăng 2.405 trđ (38.889 trđ - 36.484 trđ) so với 31/12/2021. Nợ quá hạn là 58 trđ, tỷ lệ 0,15%, tăng 31 trđ so với 31/12/2021.

- Để đạt được kết quả như trên, Phòng giao dịch NHCSXH huyện phối hợp với 4 tổ chức CT-XH nhận ủy thác, bám sát các nội dung thỏa thuận hai bên đã ký kết để triển khai thực hiện. Hàng tháng tổ chức họp giao ban tại các xã, thị trấn và thường xuyên trao đổi thông tin ở cấp huyện, nhằm tăng cường công tác phối hợp triển khai các giải pháp mở rộng tín dụng và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý, đôn đốc thu hồi nợ, từng bước nâng cao chất lượng tín dụng trên địa bàn huyện.

- Về kết quả kiểm tra, giám sát định kỳ hàng năm các tổ chức CT - XH nhận ủy thác huyện đã xây dựng kế hoạch kiểm tra trong năm và thực hiện kiểm tra đến 15 lượt xã, 165 lượt Tổ TK&VV và 6.623 hộ vay. Trong đó:

+ Hội cấp huyện kiểm tra 15 lượt xã, 16 lượt Tổ TK&VV và 80 hộ vay; Hội cấp xã kiểm tra 149 lượt Tổ TK&VV và 6.543 hộ vay;

+ Hội Nông dân kiểm tra 12 lượt xã, 72 lượt Tổ TK&VV và 2.621 hộ vay; Hội Phụ nữ kiểm tra 89 lượt Tổ TK&VV và 3.982 hộ vay; Hội Cựu chiến binh kiểm tra 3 lượt xã, 4 lượt Tổ TK&VV và 20 hộ vay và Đoàn Thanh niên trong toàn huyện chưa thực hiện kiểm tra.

- Quá trình thực hiện công tác kiểm tra, các tổ chức CT - XH đã hướng dẫn cách ghi chép, quản lý hồ sơ của tổ chức CT - XH cấp dưới và của Tổ trưởng, cách quản lý tổ viên và theo dõi, giám sát quá trình sử dụng vốn, ý thức trách nhiệm trả nợ của tổ viên, kết thúc kiểm tra có báo cáo đánh giá và có kết luận để thực hiện.

4. Công tác kiểm tra, giám sát nội bộ của Phòng giao dịch NHCSXH huyện

- Thực hiện Kế hoạch kiểm tra, kiểm soát nội bộ tại Văn bản số 394/KH-NHCS ngày 28/12/2021, trong 3 tháng đầu năm 2022 Phòng giao dịch NHCSXH huyện đã thực hiện công tác kiểm tra toàn diện tại 3 xã (Phước Nghĩa, Phước An, Phước Sơn) và kiểm tra, kiểm soát hồ sơ, sổ sách lưu tại Phòng giao dịch NHCSXH huyện. Trong đó, kiểm tra hồ sơ xây dựng chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2022, hồ sơ quản lý và phân giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 và năm 2022, các loại sổ và kiểm tra hồ sơ cho vay lưu tại NHCSXH huyện 18 tổ, kiểm tra trực tiếp hồ sơ nhận ủy thác của các tổ chức CT - XH nhận ủy thác cấp xã 9 tổ chức, kiểm tra hồ sơ lưu tại tổ của 18 tổ tiết kiệm và vay vốn và kiểm tra, đối chiếu trực tiếp với 92 hộ vay vốn, công tác kiểm tra giám sát được thực hiện đúng theo kế hoạch đã xây dựng.

- Đối với công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của điểm giao dịch xã trong 3 tháng đầu năm Phòng giao dịch NHCSXH huyện đã thực hiện kiểm tra, giám sát được 12 lượt điểm giao dịch xã, thị trấn.

- Qua công tác kiểm tra, giám sát, Phòng giao dịch NHCSXH huyện đã kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác hướng dẫn lập hồ sơ cho vay, việc sử dụng vốn vay của người vay và công tác phối hợp giữa Phòng giao dịch NHCSXH huyện với các tổ chức CT - XH nhận ủy thác.

5. Công tác thông tin, truyền thông

Phòng giao dịch NHCSXH huyện đã phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND huyện, các cơ quan truyền thông, cơ quan báo chí trên địa bàn cung cấp thông tin, phản ánh kịp thời những thông tin liên quan đến hoạt động của tín dụng chính sách, hoạt động của Phòng giao dịch NHCSXH, của Ban đại diện HĐQT huyện. Đến nay, đã có 01 Phóng sự truyền hình được phát trên Đài truyền hình tỉnh, 3 tin, bài được đăng trên Cổng thông tin điện tử của huyện.

6. Công tác đào tạo tập huấn

- Thực hiện Văn bản số 128/TB-NHCSBĐ ngày 18/01/2022 của Giám đốc Chi nhánh NHCSXH tỉnh về kế hoạch đào tạo, tập huấn năm 2022, Phòng giao dịch NHCSXH huyện phối hợp với các đơn vị nhận ủy thác, UBND các xã, thị trấn tổ chức 16 lớp tập huấn nghiệp vụ/630 người; trong đó, lớp dành cho cán bộ Ban giảm nghèo xã, trưởng thôn 02 lớp, với số lượng người tham gia 114 người; lớp dành cho cán bộ hội cấp xã 01 lớp, với số lượng 46 người; lớp dành cho thành viên ban quản lý Tổ TK&VV 13 lớp, với số lượng 470 người tham gia.

- Nội dung tập huấn nhằm củng cố và nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ Hội làm công tác ủy thác, Tổ TK&VV làm ủy nhiệm và cán bộ quản lý công tác giảm nghèo cấp xã, trưởng thôn.

- Công tác đào tạo được thực hiện đầy đủ, đúng quy định, đồng thời đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

7. Công tác tổ chức điểm giao dịch tại các xã, thị trấn hàng tháng

- Trong 3 tháng đầu năm 2022, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, một số cán bộ trong cơ quan bị nhiễm bệnh Covid-19. Tuy nhiên, nhờ có sự chỉ đạo kịp thời của Ban Giám đốc Chi nhánh và Trưởng Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH huyện, nên Phòng giao dịch NHCSXH huyện đã tổ chức các phiên giao dịch đầy đủ, kịp thời, đúng quy định giao dịch xã.

- Kết quả chấm điểm đánh giá điểm giao dịch xã trong 3 tháng đầu năm 2022 đạt loại tốt.

8. Công tác phòng, chống dịch Covid-19

- Để đảm bảo sức khỏe cho cán bộ thực thi nhiệm vụ, thì công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 được Phòng giao dịch NHCSXH huyện quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về phòng chống dịch bệnh, đặc biệt là nguyên tắc 5K.

- Để công tác phòng chống dịch bệnh hiệu quả, Phòng giao dịch NHCSXH huyện trang bị đầy đủ công cụ, dụng cụ, vật tư phục vụ cho công tác phòng chống dịch như: Khẩu trang, nước sát khuẩn, kính chắn, ...

III. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 40-CT/TW VÀ KẾT LUẬN SỐ 06-KL/TW CỦA BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG

- Đối với công tác triển khai thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 và Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban Bí thư, Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện đã chỉ đạo Phòng giao dịch NHCSXH huyện, phối hợp với các phòng, ban, ngành có liên quan thường xuyên, chủ động báo cáo, tham mưu cho Huyện ủy, UBND huyện và Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện, thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành các mặt hoạt động tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn và các hoạt động của Phòng giao dịch NHCSXH huyện. Trong đó, tập trung vào hai nhiệm vụ chính là quan tâm chỉ đạo củng cố và nâng cao chất lượng tín dụng và bố trí nguồn lực của địa phương để thực hiện tín dụng chính sách trên địa bàn.

- Đối với công tác bố trí nguồn lực từ ngân sách địa phương, trong quý I năm 2022 UBND huyện đã chuyển nguồn vốn ủy thác sang Phòng giao dịch NHCSXH huyện 2.000 trđ, tổng số tiền đến thời điểm này UBND huyện ủy thác chuyển sang Phòng giao dịch NHCSXH huyện để cho vay đến thời điểm hiện nay là 5.500 trđ và nguồn vốn được trích từ nguồn thu tiền lãi vay hàng năm là 131 trđ (trong đó: năm 2021 là 79 trđ và các năm trước 52 trđ).

- Đối với công tác củng cố và nâng cao chất lượng tín dụng trong quý I năm 2022, Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện quan tâm chỉ đạo các tổ chức CT - XH nhận ủy thác, UBND các xã, thị trấn phối hợp với Phòng giao dịch NHCSXH huyện thực hiện rà soát, phân loại, đánh giá và có giải pháp cụ thể cho từng trường hợp.

Phòng giao dịch đã phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện rà soát, phân loại, đánh giá 255 món vay, với dư nợ 6.038 trđ. Trong đó: Nợ quá hạn 74 món vay/54 hộ/881 trđ; nợ đã gia hạn 80 món vay/2.376 trđ và món vay nợ lãi là 101 món vay/dư nợ 2.781 trđ/số tiền lãi còn nợ 223 trđ. Qua phân tích, đánh giá cho thấy phần lớn các hộ vay chây ỳ, không có ý thức, trách nhiệm trả nợ; công tác vận động, tuyên truyền, đôn đốc thu hồi nợ còn hạn chế; một số món vay gặp rủi ro do nguyên nhân khách quan chưa được xử lý rủi ro kịp thời theo quy định, nên dẫn đến nợ quá hạn tăng trong quý I năm 2022.

IV. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT SỐ 11/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ

- Thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình; Công văn số 711/UBND-VX ngày 14/02/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch số 933/KH-NHCS ngày 30/01/2022 của Tổng Giám đốc NHCSXH về kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội. Để kịp thời triển khai thực hiện các chính sách tín dụng ưu đãi hiệu quả, đúng đối tượng, góp phần phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị Quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ đảm bảo

công khai, minh bạch, đúng đối tượng, không để trục lợi chính sách. Phòng giao dịch NHCSXH huyện đã tham mưu cho UBND huyện ban hành Văn bản số 214/UBND-VX ngày 18/02/2022 chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các xã, thị trấn phối hợp với Phòng giao dịch NHCSXH huyện để triển khai một số nhiệm vụ trong tâm của Nghị Quyết số 11/NQ-CP.

- Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tại địa phương và các tổ chức CT - XH tăng cường công tác phối hợp tuyên truyền về các chương trình tín dụng chính sách, hỗ trợ lãi suất theo quy định tại Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ đến các cấp, các ngành, các tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân, nhất là người nghèo và các đối tượng chính sách được thụ hưởng từ chính sách biết.

- Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan, các tổ chức CT - XH, UBND các xã, thị trấn rà soát xác định nhu cầu vốn các chính sách cho vay ưu đãi qua Phòng giao dịch NHCSXH huyện theo quy định tại Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ cho từng năm 2022 và 2023; tổng hợp nhu cầu vốn các chính sách cho vay ưu đãi thuộc Chương trình từ các địa phương báo cáo UBND huyện để làm cơ sở báo cáo, đăng ký nhu cầu vốn với UBND tỉnh.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức CT - XH tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội, phối hợp kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi qua NHCSXH, hỗ trợ lãi suất theo quy định tại Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ kịp thời, hiệu quả, đúng đối tượng để hỗ trợ người nghèo và các đối tượng chính sách khác vượt qua khó khăn do đại dịch Covid-19.

V. MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế

- Nợ quá hạn đến 31/3/2022 là 833 trđ, tăng 58 trđ so với đầu năm, tỷ lệ nợ quá hạn 0,19% trên tổng dư nợ. Một số đơn vị có nợ quá hạn tăng so với đầu năm: Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện tiếp tục tăng nợ quá hạn 57 trđ (Hội Phụ nữ xã Phước Hiệp tăng 53 trđ, Hội Phụ nữ Thị trấn Diêu Trì tăng 10 trđ), Đoàn Thanh niên huyện tăng 31 trđ (xã Phước Sơn tăng 11 trđ và Thị trấn Tuy Phước tăng 20 trđ); Hội Nông dân xã Phước Quang tăng 13 trđ.

- Tình trạng hộ vay bỏ đi khỏi nơi cư trú không tìm được địa chỉ hoặc có địa chỉ nhưng không đôn đốc thu nợ được chưa được xử lý triệt để.

- Một số Tổ tiết kiệm và vay vốn hoạt động chưa đều tay, chưa thực hiện hết nhiệm vụ nhận ủy nhiệm của NHCSXH.

2. Nguyên nhân

- Nợ quá hạn phát sinh tăng tại một số xã do hộ vay chây ỳ và bỏ đi khỏi nơi cư trú chưa tìm được địa chỉ nên không đôn đốc thu hồi được; một số ít hộ vay vốn gia đình gặp rủi ro do nguyên nhân khách quan chưa được xử lý kịp thời; học sinh sinh viên ra trường chưa có việc làm ổn định.

- Công tác kiểm tra, giám sát và đôn đốc thu hồi nợ của các tổ chức CT - XH cấp xã chưa thường xuyên, chưa kiên quyết.

PHẦN II

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP QUÝ II NĂM 2022

1. ĐỐI VỚI BAN ĐẠI DIỆN HĐQT

- Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện kiện toàn kịp thời các thành viên khi có sự thay đổi nhân sự; duy trì đầy đủ, đúng thời gian quy định đối với các phiên họp định kỳ và đột xuất của Ban đại diện HĐQT, ban hành nghị quyết, kết luận chỉ đạo thực hiện; xem xét giải quyết, báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết các nội dung đề xuất của NHCSXH huyện; thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tại địa bàn được phân công theo chương trình kiểm tra, giám sát năm 2022; thực hiện công tác kiểm tra, giám sát ít nhất đủ 100% theo Chương trình, kế hoạch đã xây dựng, nhằm nâng cao chất lượng tín dụng và hạn chế thấp nhất các tiêu cực phát sinh; quan tâm chỉ đạo xử lý những nơi có vụ việc nổi cộm, những nơi có nợ quá hạn tăng.

- Các thành viên Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện là lãnh đạo các phòng, ban, ngành tích cực tham mưu cho Trưởng ban chỉ đạo UBND xã, thị trấn phối hợp với NHCSXH và các tổ chức CT - XH nhận ủy thác trên địa bàn thường xuyên theo dõi, giám sát việc bình xét hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn đảm bảo dân chủ, công khai, đúng đối tượng, đúng mục đích, tham gia các buổi họp giao ban tại điểm giao dịch xã, thị trấn với Phòng giao dịch NHCSXH huyện, giải quyết kịp thời các đề nghị của người vay đối với các trường hợp xin vay vốn, gia hạn nợ và xử lý nợ rủi ro; thường xuyên phối hợp cùng NHCSXH, các Hội, đoàn thể củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng, chất lượng hoạt động giao dịch xã và chất lượng hoạt động của Tổ TK&VV.

2. ĐỐI VỚI PHÒNG GIAO DỊCH NHCSXH HUYỆN

- Tiếp tục chủ động tham mưu cho Huyện ủy, UBND huyện, Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 và Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ trên địa bàn huyện.

- Thường xuyên tham mưu cho Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện trong việc triển khai thực hiện các chính sách tín dụng trên địa bàn, nhất là các chính sách mới:

+ Chính sách cho vay đối với học sinh, sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn để mua máy tính, thiết bị phục vụ học trực tuyến theo Quyết định số 09/2022/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ;

+ Chính sách nâng mức cho vay, chính sách thay đổi một nhóm đối tượng cho vay và chính sách bỏ giảm lãi khi trả nợ trước hạn đối với học sinh, sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn theo Quyết định số 05/2022/QĐ-TTg ngày 23/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số

157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên.

- Tập trung đơn đốc thu hồi nợ và giải ngân vốn theo kế hoạch, giải ngân ngay trong tháng, không để tồn đọng nguồn vốn, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch tỉnh giao năm 2022 trong từng tháng; tích cực huy động các nguồn vốn, tiền gửi của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn, đặc biệt là tiền gửi của tổ viên Tổ tiết kiệm và vay vốn.

- Phối hợp với Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội, UBND các xã, thị trấn thường xuyên rà soát nhu cầu vay vốn của hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và nhu cầu vay vốn hỗ trợ tạo việc làm phát sinh mới để có kế hoạch chuẩn bị nguồn vốn giải ngân kịp thời khi hộ vay có nhu cầu.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp củng cố và nâng cao chất lượng tín dụng tại các xã, các tổ chức CT - XH nhận ủy thác, các Tổ TK&VV có dư nợ thấp, nợ quá hạn cao.

- Phối hợp với UBND các xã, thị trấn, các tổ chức CT - XH nhận ủy thác, Tổ TK&VV thực hiện đối chiếu, phân loại nợ đối với số khách hàng chưa đối chiếu được. Tiếp tục rà soát, đánh giá, phân tích và tổ chức lập hồ sơ đề nghị xử lý nợ bị rủi ro do nguyên nhân khách quan theo quy định đối với những hộ rủi ro chưa được xử lý kịp thời.

- Phối hợp với các tổ chức CT - XH nhận ủy thác cấp huyện, cấp xã đơn đốc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo kế hoạch của năm 2022 và phối hợp tổ chức tốt điểm giao dịch tại các xã, thị trấn theo quy định.

- Thực hiện Kế hoạch kiểm tra kiểm soát nội bộ năm 2022; tăng cường công tác kiểm tra giám sát từ xa để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các tồn tại, sai sót nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của tín dụng chính sách xã hội ở cơ sở.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các chủ trương chính sách tín dụng ưu đãi và hiệu quả vốn tín dụng trên các phương tiện thông tin đại chúng; thường xuyên đổi mới phương thức tuyên truyền cả về nội dung và hình thức; gương người tốt việc tốt, các mô hình kinh tế sử dụng vốn tín dụng chính sách mang lại hiệu quả cao.

- Tiếp tục chủ động trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 theo quy định, không để dịch bệnh lây lan làm ảnh hưởng đến hoạt động của NHCSXH huyện.

3. ĐỐI VỚI CÁC TỔ CHỨC CT - XH NHẬN ỦY THÁC

- Triển khai thực hiện tốt các nội dung nhận ủy thác theo các Văn bản liên tịch, Hợp đồng đã ký với Phòng giao dịch NHCSXH huyện. Trong đó, cần lưu ý những nội dung mới theo Văn bản thỏa thuận số 11789/VBTT-NHCS-HPN-HND-HCCB-ĐTN ngày 28/12/2021 được ký kết giữa NHCSXH với Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh và Đoàn Thanh niên và Công văn số 11800/NHCS-TDNN ngày 28/12/2021 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc thực hiện Văn bản thỏa thuận giữa NHCSXH và các tổ chức CT - XH thay thế Văn bản thỏa thuận số 3948/VBLT.

- Tích cực phối hợp với Phòng giao dịch NHCSXH huyện để triển khai thực hiện các nội dung sau:

+ Triển khai thực hiện chỉ tiêu kế hoạch tín dụng trên địa bàn các xã, thị trấn theo chỉ tiêu kế hoạch huyện giao năm 2022, nhất là các chỉ tiêu thực hiện theo Nghị quyết số 11/NQ-CP.

+ củng cố chất lượng hoạt động các Tổ tiết kiệm và vay vốn xếp loại trung bình, yếu; tổ có nợ quá hạn từ 2% trở lên và tổ có dư nợ và số thành viên thường xuyên duy trì ở mức thấp.

+ Rà soát, đơn đốc thu hồi nợ đối với các món vay quá hạn, món vay đã gia hạn nợ, món vay mà hộ vay bỏ đi khỏi nơi cư trú và các món vay nợ lãi.

+ Cử người thực hiện các nhiệm vụ của tổ chức CT - XH nhận ủy thác tại cấp xã, trong buổi giao dịch của Phòng giao dịch NHCSXH huyện tại các xã, thị trấn.

- Các tổ chức CT - XH nhận ủy thác cấp huyện giao chỉ tiêu (công việc và thời gian hoàn thành) cụ thể cho những đơn vị nhân cấp xã, thị trấn có những tồn tại, hạn chế:

+ Tổ tiết kiệm và vay vốn không đạt yêu cầu: Tổ xếp loại trung bình, yếu; tổ có nợ quá hạn từ 2% trở lên và tổ có dư nợ và số thành viên thường xuyên duy trì ở mức thấp.

+ Xử lý nợ quá: Rà soát, đơn đốc thu hồi nợ đối với các món vay quá hạn, món vay đã gia hạn nợ, món vay mà hộ vay bỏ đi khỏi nơi cư trú và các món vay nợ lãi.

4. ĐỐI VỚI UBND CÁC XÃ, THỊ TRẤN

- Chỉ đạo Ban giảm nghèo, các tổ chức CT - XH nhận ủy thác tại xã, trường thôn, khu phố phối hợp với Phòng giao dịch NHCSXH huyện triển khai thực hiện chỉ tiêu kế hoạch tín dụng và xử lý nợ quá hạn trên địa bàn xã, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch được tỉnh giao trong năm 2022.

- Tiếp tục quan tâm bố trí địa điểm, để NHCSXH huyện tổ chức điểm giao dịch xã hàng tháng với người dân địa phương thuận lợi, an toàn. Bố trí người tham gia họp giao ban hàng tháng tại điểm giao dịch xã để chỉ đạo kịp thời những vấn đề tồn tại trên địa bàn.

- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát nguồn vốn vay trên địa bàn, báo cáo, tham mưu, đề xuất giải quyết các trường hợp khó khăn, vướng mắc kịp thời./.

Nơi nhận:

- BDD HĐQT NHCSXH tỉnh;
- Chi nhánh NHCSXH tỉnh;
- Thành viên BDD HĐQT huyện;
- NHCSXH huyện;
- Lưu: VT, K5.

TM. BDD HĐQT NHCSXH HUYỆN
TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Nguyễn Hùng Tân

